Kinh Naḷakapāna (Naḷakapāna Sutta)

Kinh Trung Bộ (VNC PHVN, 2020)

68. KINH NALAKAPÃNA . (Naḷakapãna Suita)12

166. Như vầy tôi nghe. Một thời, Thế Tôn trú giữa dân chúng Kosala (Câu-tát-la) tại Naḷakapãna, rừng Palãsa; Lúc bấy giờ9 nhiều thiện gia nam lử có thời danh, có danh tiếng, vì lòng tin Thế Tôn, đã xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia dinh, như Tôn giả Anuruddha (A-na-luật-đà), Tôn giả Nandiya, Tôn giả Kimbila, Tôn giả Bhagu, Tôn giả Kundadhãna, Tôn giả Revata, Tôn giả Ãnanda và một số thiện gia nam tử có thời danh, có danh tiếng khác? Lúc bấy giờ? Thế Tôn ngồi ở ngoài trời, có chúng Tỷ-kheo vây quanh. Rồi Thế Tôn, nhân vì các thiện giá nam tử ấy, bảo các Tỷ-kheo: Này các Tỷ-kheo, các thiện gia nam tử ấy vì lòng tin Ta, đã xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình. Này các Tỷ-kheo, các Tỷ-kheo ấy có hoan hỷ trong Phạm hạnh không? Khi được nghe nói vậy, các Tỷ-kheo ấy giữ im lặng. Lần thứ hai... (như trên). Lần thứ ba, The Tôn nhân vì các thiện gia nam tử ấy, bảo các Tỷ-kheo: Này các Tỷ-kheo, các thiện gia nam tử ấy vì lòng tin Ta, đã xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình. Này các Tỷ-kheo, các Tỷ-kheo ấy có hoan hỳ trong Phạm hạnh không? Cho đến lần thứ ba, các Tỷ-kheo ấy vẫn giữ im lặng. 167. Rồi Thế Tôn suy nghĩ như sau: "Nay Ta hãy hỏi các thiện gia nam tử ấy.” Rồi Thế Tôn bảo Tôn giả Anuruddha: Này Anuruddhã, các ông có hoan hỷ trong Phạm hạnh không? Bạch Thế Tôn? thật sự chúng con hoan hỷ trong Phạm hạnh. Lành thay, lành thay, Anuruddhã! Này Anuruddhã, thật xứng đáng cho các ông? những thiện gia nam tử, vì lòng tin, xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia dinh, các ông có hoan hỷ trong Phạm hạnh. Này Anuruddhã, trong khi các ônệ với tuổi trẻ tốt đẹp (bhadrd). trong tuổi thanh xuân, với tóc đen nhánh, có thê hưởng thụ các dục lạc, thời các ông, này Anuruddhă, với tuổi trẻ tốt đẹp, trong tuổi thanh xuân, với tóc đen nhánh, lại xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia

1 Kinh tương đương trong bộ Trung A-hàm kỉnh là Sa-kê-đế tam tộc tánh tử kinh (roi. 0026.77. 0544b21) 2M. I. 205, 212; III. 155; Vìn. IL 128.

đình. Này Anuruddhã, các ông không vì mệnh lệnh của vua mà xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình. Các ông không vì mệnh lệnh của kẻ ăn trộm mà xuất gia, từ bỏ gia dinh, sống không gia đình. Các ông không vì nợ nần... không vì sợ hãi... Các ông không vì mất nghề sinh sống (nặịĩvikãpakată) mà xuất gia, từ bỏ gia dinh, sống không gia đình. Nhưng có phải với tư tưởng như sau: "Ta bị sanh, già, chết, sầu, bi, khổ, ưu, não áp bức, bị khổ áp bức5 bị khổ chi phối. Tuy vậy, ta mong có thể thấy được sự chấm dứt toàn bộ khổ uẩn này,9 mà các ông5 này Anuruddhã, vì lòng tin, xuất gia, từ bỏ gia dinh, sống không gia đình? -Thưa vâng, bạch Thế Tôn. -Và xuất gia như vậy, này Anuruddhã, người thiện gia nam tử cân phải làm gì? Này Anuruddhã, ly dục, ly bất thiện pháp. Nấu không chứng được hỷ lạc hay một trạng thái khác an tịnh hơn, thời dục tham xâm chiêm (pariyãdãya) tâm và an trú, sân xâm chiếm tâm và an trú, hôn trầm thụy miên... trạo cử hối quá... nghi hoặc... bất lạc... giải đãi xâm chiếm tâm và an trú. Này

Anuruddhã, ly dục9 ly bất thiện pháp, vị ấy không chứng được hỷ lạc hay một trạng thái khác an tịnh hơn. Này Anuruddhã, ly dục? ly bất thiện phvị ấy chứng được hỷ lạc hay một trạng thái khác an tịnh hơn, thời dục tham không xâm chiếm tâm và an trú, sân không xâm chiêm tâm và an trú, hôn trâm thụy miên... trạo cử hối quá... nghi hoặc... bất lạc... giải đãi không xâm chiếm tâm và an trú. Này Anuruddhã, ly dục5 ly bất thiện pháp, vị ấy chứng được hỷ lạc hay một trạng thái khác an tịnh hơn. 168. Này Anuruddhã, các ông nghĩ về Ta như thế nào? Các lậu hoặc nào liên hệ đến phiền não34sanh khởi hậu hữu, đáng sợ hãi, đưa đến quả khổ dị thục, hướng đến sanh, già5 chết trong tương lai, các lậu hoặc ấy chưa được Như Lai đoạn trừ. Do vậy, Như Lai sau khi suy tư phân tí ch,4 thọ dụng một pháp; sau khi suy tư phân tích, nhẫn thọ một pháp; sau khi suy tư phân tích, từ bỏ một pháp; sau khi suy tư phân tích, đoạn trừ một pháp?5 Bạch Thế Tôn, chúng con không có nghĩ như vậy về Thế Tôn: "Các lậu hoặc nào liên hệ đến phiền não, sanh khởi hậu hữu, đáng sợ hãi, đưa đến quả khổ dị thục, hướng đen sanh, già, chết trong tương lai, các lậu hoặc ấy chưa được Như Lai đoạn trừ. Do vậy, Như Lai sau khi suy tư phân tích, thọ dụng một pháp; sau khi suy tư phân tích, nhẫn thọ một pháp; sau khi suy tư phân tích, từ bỏ một pháp; sau khi suy tư phân tích, đoạn trừ một pháp." Bạch Thế Tôn, chúng con nghĩ về Thế Tôn như sau: “Các lậu hoặc nào liên hệ đến phiền não, sanh khởi hậu hữu, đáng sợ hãi, đưa đên quả khô dị thục, hướng đên sanh, già, chết trong tương lai, các lậu hoặc ấy đã được Như Lai đoạn trừ. Do vậy, Như Lai sau khi suy tư phân tích, thọ dụng một pháp; sau khi suy tư phân tích, nhẫn

3NhưM.L 250. 4Sankhãya. Xem4 II. 143. 5 M. I. 7 nói về các phương pháp đối trị các lậu hoặc. 4 đoạn này được dùng kết nối 4 apassena. Xem thêm D. III. 224. '

thọ một pháp; sau khi suy tư phân tích, từ bỏ một pháp; sau khi suy tư phân tích, đoạn trừ một pháp.” Lành thay, lành thay, này Anuruddhã!6*Các lậu hoặc liên hệ đến phiền não? sanh khởi hậu hữu, đáng sợ hãi? đưa đến quả khổ dị thục, hướng đến sanh, già, chêt trong tương lai đã được Như Lai đoạn trừ, căt tận gôc rê, làm cho như thân cây Sa-la không thể sanh lại, không thể sanh khởi trong tương lai. Ví như, này Anuruddhã, cây Sa-la, đầu cây đã bị chặt dứt, không thể lớn lên nữa, cũng vậy5 này Anuruddhã, các lậu hoặc liên hệ đến phiền não... (như trên)... không thể sanh khởi trong tương lai. Do vậy, Như Lai sau khi suy tư phân tích, thọ dụng một pháp; sau khi suy tư phân tích, nhẫn thọ một pháp; sau khi suy tư phân tích, từ bỏ một pháp; sau khi suy tư phân tích, đoạn trừ một pháp. Này Anuruddhã, các ông nghĩ thê nào? Do thây mục đích đặc biệt nào, Như Lai giải thích sự tái sanh của các đệ tử đã từ trần, đã mệnh chung, nói rằng: này tái sanh ở chỗ này, vị này tái sanh ở chỗ kia."7 -Bạch Thế Tôn5 đối với chúng con, các Pháp dựa Thế Tôn làm căn bản, hướng Thế Tôn làm bậc Lãnh đạo5 nương tựa Thế Tôn làm y cứ. Bạch Thế Tôn; tốt lành thay nếu Thế Tôn thuyết giảng cho ý nghĩa này. Sau khi được nghe Thế Tôn, các Tỷ-kheo sẽ thọ trì.8 -Này Anuruddhã, Như Lai không vì mục đích lường gạt quần chúng, không vì mục đích nịnh hót quần chúng, không vì mục đích lợi lộc5 trọng vọng? danh xưng, quyền lợi vật chất, không vì ý nghĩ:

"Nhu vậy quần chúng sẽ biết Ta" mà Như Lai giải thích sự tái sanh của các vị đệ tử đã từ trần, đã mệnh chung, nói rằng: này tái sanh ở chỗ này5 vị này tái sanh ở chỗ kia." Và này Anuruddhã, có những thiện gia nam tử có tin tưởng với tín thọ cao thượng, với hoan hỷ cao thượng, sau khi được nghe như vậy? sẽ chú tâm trên như thật.9 Như vậy, này Anuruddhã, là hạnh phúc, là an lạc lâu đời cho các vị ấy. 169. Ở đây, này Anuruddhã, Tỷ-kheo có nghe: "Tỷ-kheo với tên như thế này đã mệnh chung. Thế Tôn có tuyên bố về vị này: 4Vị ấy an trú chánh trí."' Vị Tỷ-kheo ây cũng được thây hay cũng được nghe: "Tôn giả này có giới hạnh như vậy5 Tôn giả này có pháp như vậy,10 Tôn giả này có trí tuệ như vậy5 Tôn giả này có an trú như vậy, Tôn giả này có giải thoát như vRy." Tỷ-kheo ấy khi nhớ đến lòng tin, giới hạnh, đa văn5 bố thí và trí tuệ của vị kia, bèn chú tâm trên như thật. Như vậy, này Anuruddhã, Tỷ-kheo ấy được sống lạc trú. Ở dây, này Anuruddhã, Tỷ-kheo có nghe: "Tỷ-kheo với tên như thế này đã mệnh chung. Thế Tôn có tuyên bố về vị này: 'Sau khi đoạn trừ năm hạ phàn

6 MA. 250.

7Q.II. 200.

8 1.310.

9 Tathatthãya: Tình trạng như thật.

10 Evamdhammo'. Đây chỉ cho Samãdhi (Định).

kiết sử, vị ấy được hóa sanh, nhập Niết-bàn tại chỗ ấy, không còn phải trở lui ở đời này nữa.5 Vị Tỷ-kheo ấy cũng được thấy hay cũng được nghe: "Tôn giả này có giới hạnh như vậy, Tôn giả này có pháp như vậy... (như trên)... có trí tuệ như vậy... có an trú như vậy, Tôn giả này có giải thoát như vậy.,, Tỷ-kheo ấy khi nhớ đến lòng tin... (như trên)... và trí tuệ của vị kia, bèn chú tâm trên như thật. Như vậy5 này Anuruddhã, Tỷ-kheo ấy được sống lạc trú. Ở đãy? này Anuruddhã, Tỷ-kheo có nghe: a6Tỷ-kheo với tâm như thế này đã mệnh chung. Thế Tôn có tuyên bố về vị này: 'Sau khi diệt trừ ba kiết sử, sau khi làm cho nhẹ bớt tham, sân, si, vị ấy chứng quả Nhất lai? chỉ phải trở lui đời này một lần nữa rồi sẽ diệt tận khổ dau.'" Tỷ-kheo ấy cũng được thấy hay cũng được nghe: "Tôn giả này có giới hạnh như vậy... Tôn giả này có giải thoát như vậy.^^ Tỷ-kheo ấy khi nhớ đến lòng tin... (như trên)... và trí tuệ của vị kia, bèn chú tâm trên như thật. Như vậy5 này Anuruddhã, Tỷ-kheo ây được sông lạc trú. Ở đây, này Anuruddhã, Tỷ-kheo có nghe: uTỷ-kheo với tên như thế này đã mệnh chung. Thế Tôn có tuyên bố về vị này: 'Sau khi diệt trừ ba kiết sử5 chứng quả Dự lưu, không còn bị đọa lạc, chắc chắn chứng được Chánh giác.5,9 Tỷ-kheo ấy cũng được thấy hay cũng được nghe: "Tôn giả này có giới hạnh như vậy... Tôn giả này có giải thoát như vay.^ Tỷ-kheo ấy khi nhớ đến lòng tin... (như trên)... và trí tuệ của vị kia, bèn chú tâm trên như thật. Như vậy, này Anuruddhã, Tỷ-kheo ấy được sống lạc trú. 170. Ở đây, này Anuruddhã, Tỷ-kheo-ni có nghe: í6Tỷ-kheo-ni với tên như thế này đã mệnh chung. Thế Tôn có tuyên bố về vị này: 'Vị ấy an trú chánh trí.5,9 Vị Tỷ-kheo-ni ấy cũng được thấy hay cũng được nghe: "Tôn Ni này có giới hạnh như vậy? Tôn Ni này có pháp như vậy? Tôn Ni này có an trú như vậy? Tôn Ni này có giải thoát như vay." Tỷ-kheo-ni ấy khi nhớ đến lòng tin... (như

trên)... khi nhớ đến trí tuệ của vị kia, bèn chú tâm trên như thật. Như vậy? này Anuruddhã, Tỷ-kheo-ni ấy được sống lạc trú. Ở đây, này Anuruddhã, Tỷ-kheo-ni có nghe: "Tỷ-kheo-ni với tên như thế này đã mệnh chung. Thế Tôn có tuyên bố về vị này: 'Sau khi đoạn trừ năm hạ phần kiết sử, vị ấy được hóa sanh, nhập Niết-bàn tại chỗ ấy, không còn phải trở lui ở đời này nữa.'" Vị Tỷ-kheo-ni ấy cũng được thấy hay cũng được nghe: "Tôn Ni này có giới hạnh như vậy... Tôn Ni này có giải thoát như vW Tỷ- kheo-ni ấy nhớ đến lòng tin... (như trên)... và trí tuệ của vị kia, bèn chú tâm trên như thật. Như vậy? này Anuruddhã, Tỷ-kheo-ni ấy được sống lạc trú. Ở dây, này Anuruddhã, Tỷ-kheo-ni có nghe: c'Tỷ-kheo-ni với tên như thế này đã mệnh chung. Thế Tôn có tuyên bố về vị này: 'Sau khi diệt trừ ba kiết sử, sau khi làm cho nhẹ bớt tham, sân, si, vị ấy chứng quả Nhất lai, chỉ phải trở lui đời này một lần nữa rồi sẽ diệt tận khổ dau" Vị Tỷ-kheo-ni ấy cũng được thấy hay cũng được nghe: "Tôn Ni này có giới hạnh như vậy... (như trên)... Tôn Ni này có giải thoát như vay." Tỷ-kheo-ni ấy khi nhớ đến lòng tin... (như trên)...

68. KINH NALAKAPÃNA 499

và trí tuệ của vị kia, bèn chú tâm trên như thật. Như vậy, này Anuruddhã, Tỷ- kheo-ni ấy được sống lạc trú. Ở đây, này Anuruddhã, Tỷ-kheo-ni có nghe: uTỷ-kheo-ni với tên như thế này đã mệnh chung. Thế Tôn có tuyên bố về vị này: 6 Sau khi diệt trừ ba kiết sử, chứng quả Dự lưu, không còn bị đọa lạc, chắc chắn chứng được Chánh giác.9,5 Vị Tỷ-kheo-ni ấy cũng được thấy hay cũng được nghe: "T6n Ni này có giới hạnh như vậy... (như trên)... Tôn Ni này có giải thoát như vậyy Tỷ-kheo-ni ấy khi nhớ đến lòng tin... (như trên)... và trí tuệ của vị kia, bèn chú tâm trên như thật. Như vậy? này Anuruddhã, Tỷ-kheo-ni ấy được sống lạc trú. 171. Ở đây, này Anuruddhã, nam cư sĩ có nghe: "Nam cư sĩ với tên như thế này đã mệnh chung. Thế Tôn có tuyên bố về vị này: ẾSau khi đoạn trừ năm hạ phần kiết sử, vị ấy được hóa sanh, nhập Niết-bàn tại chỗ ấy, không còn phải trở lui đời này nữa.'" Vị nam cư sĩ ấy cũng được thấy hay cũng được nghe: "Tôn giả này có giới hạnh như vậy... có pháp như vậy... có trí tuệ như vậy... có an trú như vậy, Tôn giả này có giải thoát như vay." Nam cư sĩ ấy khi nhớ đến lòng tin... (như trên)... và trí tuệ của vị kia, liền chú tâm trên như thật. Như vậy, này Anuruddhã, nam cư sĩ ấy được sống lạc trú. Ở đây9 này Anuruddhã, nam cư sĩ có nghe: "Nam cư sĩ với tên như thế này đã mệnh chung. Thế Tôn có tuyên bố về vị này: 'Sau khi diệt trừ ba kiết sử, sau khi làm cho nhẹ bớt tham, sân, si, vị ấy chứng quả Nhất lai, chỉ phải trở lui đời này một lần nữa rồi sẽ diệt tận khổ dau.'" Vị nam cư sĩ ấy cũng được thấy hay cũng được nghe: "Tôn giả này có giới hạnh như vậy... (như trên)... Tôn giả này có giải thoát như vay." Nam cư sĩ khi nhớ đến lòng tin... (như trên)... và trí tuệ của vị kia, bèn chú tâm trên như thật. Như vậy5 này Anuruddhã, nam cư sĩ ấy được sống lạc trú. Ở dây, này Anuruddhã, nam cư sĩ có nghe: "Nam cư sĩ với tên như thế này đã mệnh chung. Thế Tôn có tuyên bố về vị này: 6 Sau khi diệt trừ ba kiết sử5 chứng quả Dự lưu, không còn bị đọa lạc5 chắc chắn chứng được chánh giw Vị nam cư sĩ ấy cũng được thấy hay cũng được nghe: "T6n giả này có giới hạnh như vậy... (như trên)... có giải thoát như V'Tôn giả ấy khi nhớ đến lòng tin... (như trên)... và trí tuệ của vị kia, bèn chú tâm trên như thật. Như vậy, này Anuruddhã, nam cư sĩ ấy được sống lạc trú. 172. Ở dây, này

Anuruddhã, nữ cư sĩ có nghe: “Nữ cư sĩ với tên như thế này đã mệnh chung. Thế Tôn có tuyên bố về vị này: 'Sau khi đoạn trừ năm hạ phần kiết sử, vị ấy được hóa sanh, nhập Niết-bàn tại chỗ ấy5 không còn phải trở lui ở đời này nữa.3 Vị nữ cư sĩ ấy cũng được thấy hay cũng được nghe: "Nữ cư sĩ này có giới hạnh như vậy... có pháp như vậy... có trí tuệ như vậy... có an trú như vậy5 nữ cư sĩ này có giải thoát như vậy.,, Nữ cư sĩ ấy khi nhớ đến lòng tin... (như trên)... và trí tuệ của vị kia5 liền chú tâm trên sự thật. Như vậy? này Anuruddhã, nữ cư sĩ ấy được sống lạc trú.

Ở đây, này Anuruddhã, nữ cư sĩ có nghe: “Nữ cư sĩ với tên như thế này đã mệnh chung. Thế Tôn có tuyên bố về vị này: 'Sau khi diệt trừ ba kiết sử, sau khi làm cho nhẹ bớt tham, sân? si, vị ấy chứng quả Nhất lai, chỉ phải trở lui đời này một lần nữa5 rồi sẽ diệt tận khổ dau.'" Vị nữ cư sĩ ấy cũng được thấy hay cũng được nghe: “Nữ cư sĩ này có giới hạnh như vậy... (như trên)... nữ cư sĩ này có giải thoát như vay.^ Nữ cư sĩ ấy khi nhớ đến lòng tin... (như trên)... và trí tuệ của vị kia, bèn chú tâm trên như thật. Như vậy, này Anuruddhnữ cư sĩ ấy được sống lạc trú. Ở đây, này Anuruddhã, nữ cư sĩ có nghe: “Nữ cư sĩ với tên như thế này đã mệnh chung. Thế Tôn có tuyên bố về vị này: 'Sau khi diệt trừ ba kiết sử, chứng quả Dự hm, không còn bị đọa lạc, chăc chăn được Chánh giác.'" Vị nữ cư sĩ ây cũng được thấy hay cũng được nghe: "Nữ cư sĩ này có giới hạnh như vậy, nữ cư sĩ này có pháp như vậy, nữ cư sĩ này có trí tuệ như vậy, nữ cư sĩ này có an trú như vậy? nữ cư sĩ này có giải thoát như vay?9 Nữ cư sĩ ấy khi nhớ đến lòng tin, giới hạnh, sự đa văn? bố thí và trí tuệ của vị kia, bèn chú tâm trên như thật. Như vậy5 này Anuruddhã, nữ cư sĩ ấy được sống lạc trú. Như vậy, nàyAnuruddhã, Như Lai không vì mục đích lường gạt quần chúng, không vì mục đích nịnh hót quần chúng, không vì mục đích được lợi lộc? trọng vọng, danh xưng, quyền lợi vật chất, không vì với ý nghĩ: “Nhu vậy quần chúng sẽ biết Ta" mà Như Lai giải thích sự tái sanh của các đệ tử đã từ trân, đã mệnh chung, nói rằng: này tái sanh ở chỗ này? vị này tái sanh ở chỗ kia." Và này Anuruddhã, có những thiện gia nam tử có tin tưởng, với tín thọ cao thượng, với hoan hỷ cao thượng, sau khi được nghe như vậy, sẽ chú tâm trên như thật. Như vậy5 này Anuruddhã, là hạnh phúc, là an lạc lâu đời cho các vị ấy. Thế Tôn thuyết giảng như vậy? Tôn giả Anuruddha hoan hỷ tín thọ lời Thế Tôn dạy.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.